TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **394**/2026/HSST Ngày: 20/05/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

– Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Trần Thị Hồng Vân.**

Bà Hoàng Thị Thuỳ.

– ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội.

– ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:*** **Ông Đinh Như Quỳnh –** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 05 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 367/2026/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 388/2026/QĐXXST–HS ngày 04 tháng 05 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Đỗ Thục A – sinh năm: 2004 tại Hà Nội; Giới tính: Nữ; ĐKHKTT: thôn P, xã H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số A ngách C đường M, phường T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn P; Con bà: Đỗ Thị V; D chỉ bản số 163 do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 24/01/2026; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/01/2026; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 15/01/2026, tổ công tác Công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực đường nội khu đô thị V, phường T, thành phố Hà Nội đoạn đối diện lối vào cụm tòa nhà T phát hiện Nguyễn Trung T đi xuống chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF6s màu đỏ, biển kiểm soát 29E-082.71 nhặt 01 hộp giấy từ dải phân cách giữa đường sau đó đi lên xe ô tô nêu trên nên đã kiểm tra. Lúc này, trong xe ô tô có Nguyễn Trung T và Nguyễn Đỗ Thục A. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong đồ vật mà T vừa nhặt từ dải phân cách có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai là ma túy Ketamine đang mang đi bán cho khách tại tòa nhà

The Tonkin nhưng chưa thấy xuống nhận nên T nhặt lên định cất đi thì bị kiểm tra. Tiếp tục kiểm tra xe, tổ công tác phát hiện hộc dưới vô lăng xe ô tô do T điều khiển có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy "đá", 01 túi nilon màu tím than bên trong có 10 viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến, đều đang cất giấu để bán cho khách có nhu cầu. Tổ công tác kiểm tra trong túi xách của Thục A phát hiện 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, Thục A khai là ma túy "ke" cất giấu để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật và đưa T, Thục A về trụ sở Công an phường T để làm rõ.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Trung T: 02 túi nilon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilon màu đen bên trong có 12 viên nén màu hông nghi là ma túy; 01 ô tô nhãn hiệu Vinfast VF6S màu đỏ, biển kiểm soát 29E-082.71; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro màu vàng, IMEI 1: 35907284319131, IMEI 2: 359072843210713 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 15 màu trắng, IMEI: 864868073750403, IMEI 2: 864868073750411.

Thu giữ của Nguyễn Đỗ Thục A: 01 túi nilon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, IMEI: 35981126675882; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, IMEI: 352848113839373 và 01 túi xách màu vàng nhạt.

Kết luận giám định số 1007/KL-KTHS ngày 25/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Trung T gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 12,508 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 9,943 gam.

- 10 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon màu đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng; 1,048 gam.

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Đỗ Thục A gồm: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 3,648 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung T và Nguyễn Đỗ Thục A đều khai nhận: ngày 13/01/2026, Nguyễn Trung T (sinh năm: 1989, HKTT: P, Tòa N, khu đô thị T, phường Y, thành phố Hà Nội) nhờ Nguyễn Văn A1 (sinh năm: 1993, HKTT: ngõ C, đường V, phường T, thành phố Hà Nội) mua hộ 3,5 bao ma túy hồng phiến (khoảng 700 viên nén) với giá 14.800.000 đồng. T sử dụng tài khoản số 1059128389 tại ngân hàng V2 tên "Hoang Thi L" chuyển tiền vào tài khoản số 9905941102 tên "Nguyen Dinh Du" do Văn A1 gửi. Đêm ngày 13/01/2026, Văn A1 là người đi lấy ma túy mang về đưa cho T. Sau đó, T bán lại cho Nguyễn Văn T1 (sinh năm: 1986, địa chỉ: số nhà A ngõ H đường A, thôn A, xã A, thành phố Hà Nội) 02 bao (khoảng 400 viên nén) với giá 8.000.000 đồng, giao dịch trực tiếp, nhận tiền mặt tại Khu đô thị B, xã A, thành phố Hà Nội. Số ma túy còn lại T để sử dụng và cất giấu trên xe ô tô nhãn

hiệu Vinfast VF6S màu đỏ, biển kiểm soát 29E - 082.71 chờ người hỏi mua thì bán kiếm lời. Cùng ngày, T sử dụng tài khoản mạng xã hội T2 liên hệ với người nam giới không quen biết sử dụng tài khoản "Bosola Ma" hỏi mua ma túy của người này khoảng 30.000.000 đồng ma túy Ketamine và ma túy đá mục đích để bán kiếm lời. Từ ngày 13/01/2026, T đã bán ma túy cho một số người không quen biết, T không nhớ rõ số lượng ma túy đã bán cũng như địa chỉ của khách mua ma túy.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/01/2026, Nguyễn Đỗ Thục A đang ở nhà trọ tại số A ngách C ngõ E M, phường M, thành phố Hà Nội thì được Nguyễn Trung T gọi điện thoại rủ đi ăn sinh nhật bạn của T ở huyện Đ cũ, thành phố Hà Nội. Thục A đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF6S màu đỏ, biển kiểm soát 29E – 082.71 đến đón Thục A đi dự sinh nhật và ăn tối cùng nhóm bạn của T.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, T nhận được tin nhắn qua ứng dụng Telegram của một nam giới hỏi mua 10.000.000 đồng ma túy Ketamine, hẹn giao dịch tại khu đô thị V, phường T, thành phố Hà Nội. T đồng ý và đi một mình ra xe ô tô của mình để chuẩn bị ma túy đi giao. T bỏ toàn bộ số ma túy đang cất giấu trên xe ra ghế phụ, lấy 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine cho vào bên trong 01 vỏ hộp giấy đựng ốp điện thoại để mang đi bán. Số ma túy còn lại (gồm 01 túi nilon ma túy đá, 01 túi nilon màu đen chứa 10 viên ma túy màu hồng phiến) T giấu vào hộc để đồ dưới vô lăng xe ô tô. Tuy nhiên T sơ ý để quên 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine trên mặt ghế phụ phía trước. Sau đó, T quay lại tiếp tục ăn uống.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T cùng Thục A ra về. Khi ra đến xe, T mở khóa để Thục A lên xe trước. Thục A mở cửa ngồi vào vị trí ghế phụ phía trước thì phát hiện trên mặt ghế có 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine của T sơ ý để quên. Thục A liền lấy ma túy này cất giấu vào bên trong túi xách màu vàng của mình với mục đích đem về nhà để sử dụng cho bản thân mà không nói cho T biết. Sau đó, T lên xe điều khiển chở Thục A đi về.

Khi đi đến khu đô thị V, phường T, thành phố Hà Nội, T nói với Thục A là đi gặp bạn có chút việc. T điều khiển xe đến đoạn đường vào cụm tòa nhà chung cư T, dừng xe, hạ cửa kính và vứt 01 hộp giấy (bên trong chứa túi ma túy Ketamine) xuống dải phân cách ven đường rồi gọi điện, chỉ vị trí cho khách đến lấy. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, không thấy khách đến lấy ma túy, T xuống xe nhặt lại hộp giấy mang lên xe thì bị Tổ công tác Công an phường T kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra xe ô tô, thu giữ toàn bộ số ma túy T giấu trên xe. Đồng thời, qua kiểm tra túi xách màu vàng của Nguyễn Đỗ Thục A, tổ công tác phát hiện, thu giữ 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Thục A khai nhận đó là ma túy Ketamine nhặt được trên xe của T, cất giấu để mang về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của Nguyễn Trung T: Quá trình điều tra xác định Nguyễn Trung T có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, liên qua đến các đối

tượng Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn A1 do cơ quan điều tra đang điều tra trong vụ án khác. Ngày 31/03/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã ra Quyết định số B6583/QĐ-CSMT tách vụ án hình sự đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Trung T và các tang vật thu giữa của T để nhập hành vi vào vụ án theo Quyết định khởi tố vụ án số 83 ngày 16/01/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H.

Lời khai của Nguyễn Đỗ Thục A phù hợp với lời khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Trung T, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 156/CT–VKSKV4 ngày 28/04/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đỗ Thục A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Thục A từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma tuý và 01 túi xách màu vàng nhạt.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng.

Tại phiên tòa, bị cáo thấy mình có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Đỗ Thục A đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ Bản kết luận giám định số 1007/KL-KTHS ngày 25/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội. Đủ cơ sở để kết luận: khoảng 23 giờ 20 phút ngày 15/01/2026, tại đoạn đường vào cụm toà nhà chung cư T, khu đô thị V,

phường T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đỗ Thục A đã có hành vi tàng trữ trái 3,648 gam Ketamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện, bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý. Ma tuý là chất gây huỷ hoại nghiêm trọng sức khoẻ của người sử dụng, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người bị nghiện. Hơn thế nữa, ma tuý còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Do vậy, các quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đều kiên quyết loại trừ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma tuý. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về tác hại của ma tuý và các quy định của pháp luật, nhưng đã cố ý tàng trữ, mục đích để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng để giáo dục bị cáo, giúp bị cáo có thời gian để cai nghiện ma tuý và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nên miễn cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với số ma tuý và 01 túi xách bị cáo dùng để cất ma tuý cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Đỗ Thục A** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

– Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

– Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Nguyễn Đỗ Thục A 48 (bốn mươi tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2026.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GĐV Trần Huy V1, cán bộ công an Hoàng Phú Đ, đương sự Nguyễn Đỗ Thục A, phong bì niêm phong có đóng dấu của công an và 01 chiếc túi xách màu vàng nhạt

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, Imei: 359811266758827; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, mặt lưng bị nứt vỡ, số Imei: 352848113839373 (tại thời điểm bàn giao các máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 456 ngày 20/05/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
– TAND thành phố Hà Nội;
– VKSND thành phố Hà Nội;
– VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
– Phòng THADS khu vực 4 - Hà Nội;
– Bị cáo;
– Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Hương